

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Hữu Nhân

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Châu Thạch

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- **Thư ký phiên họp:** Ông Phạm Phước Minh Phong – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên họp:** Ông Trần Minh Công - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 16/2021/QĐST-DS ngày 26/7/2021 Tòa án nhân dân huyện ĐR đã căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*” giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Phan Thị Diễm T, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Thôn B, xã LR, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng.

- **Bị đơn:** Ông Dương Văn B, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Thôn LT, xã ĐT, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng.

Tại đơn kháng cáo ngày 30/7/2021, nguyên đơn bà Phan Thị Diễm T không đồng ý với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự trên và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 16/2021/QĐST-DS ngày 26/7/2021 Tòa án nhân dân huyện ĐR và tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, về nội dung: Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà Phan Thị Diễm T, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 16/2021/QĐST-DS ngày 26/7/2021 Tòa án nhân dân huyện ĐR.

XÉT THẤY:

[1] Theo nội dung vụ án: Ngày 09/4/2021, bà Phan Thị Diễm T có đơn khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” đối với bị đơn ông Dương Văn B tại Tòa án nhân dân huyện ĐR. Bà T khởi kiện yêu cầu Tòa án công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà với ông B và buộc ông B giao cho bà diện tích đất đã chuyển nhượng 210m² tại thôn LT, xã ĐT, huyện ĐR.

[2] Tòa án nhân dân huyện ĐR đã tiến hành thụ lý vụ án số: 10/TB-TLVA ngày 05/5/2021; trong quá trình giải quyết vụ án ngày 01/7/2021, bà T có “Đơn xin xem xét thẩm định tài sản” với nội dung yêu cầu Tòa án nhân dân huyện ĐR tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản tranh chấp tại thôn LT, xã ĐT, huyện ĐR.

[3] Căn cứ “Đơn xin xem xét thẩm định tài sản” trên của bà T, cùng ngày 01/7/2021 Tòa án đã ban hành Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng số: 21/TB-TA, với nội dung “...Tòa án nhân dân huyện ĐR thông báo cho bà Phan Thị Diễm T biết trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo này, phải đến trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐR; địa chỉ: Thôn 1, xã Rô Men, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng nộp số tiền tạm ứng chi phí là 20.000.000 đồng”.

[3] Ngày 07/7/2021, Tòa án đã tiến hành lập Biên bản về việc giao nhận văn bản tố tụng để tổng đạt Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng số: 21/TB-TA ngày 01/7/2021 cho bà T và được bà T ký xác nhận.

[4] Ngày 26/7/2021, Tòa án nhân dân huyện ĐR ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 16/2021/QĐST-DS với lý do nguyên đơn không nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản và chi phí tố tụng khác theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[5] Xét thấy, tại “Đơn xin xem xét thẩm định tài sản” đề ngày 01/7/2021, bà T chỉ yêu cầu Tòa án tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản tranh chấp, không yêu cầu thẩm định giá tài sản nhưng cùng ngày 01/7/2021, Tòa án cấp sơ thẩm lại ban hành Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng số: 21/TB-TA, yêu cầu bà T phải nộp tạm ứng chi phí tố tụng với số tiền 20.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo trên là không phù hợp với thực tế, và Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bà T không nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản để đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng với yêu cầu cụ thể của bà T tại đơn đề ngày 01/7/2021.

[5.1] Hơn nữa, Tòa án cấp sơ thẩm cũng chưa giải thích cho bà T biết về hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự, cụ thể: “Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự đó, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp...”. Mặt khác, khi đương sự không nộp chi phí tố tụng theo Thông báo, Tòa án cấp sơ thẩm chưa làm rõ việc không nộp chi phí tố tụng là do khách quan hay chủ quan, có lý do chính đáng hay không mà lại ban hành ngay Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự theo quy định tại Điểm d

Khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; đồng thời, quy định cho đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án là không đúng theo quy định của pháp luật, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà T.

[5.2] Do đó, sau khi nghiên cứu hồ sơ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, căn cứ vào quy định của pháp luật, Tòa án cấp phúc thẩm thấy rằng: Kháng cáo của bà Phan Thị Diễm T là có căn cứ chấp nhận; cần hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án trên, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện ĐR tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bà Phan Thị Diễm T được chấp nhận nên bà T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

- Căn cứ vào điểm c khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bà Phan Thị Diễm T. Xử:

Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 16/2021/QĐST-DS ngày 26/7/2021 Tòa án nhân dân huyện ĐR về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*” giữa nguyên đơn bà Phan Thị Diễm T với bị đơn ông Dương Văn B và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện ĐR để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Về án phí: Hoàn trả cho bà Phan Thị Diễm T số tiền 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004224 ngày 05/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐR.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND H. ĐR;
- CCTHADS H. ĐR;
- Phòng KTNV&THA;
- Các đương sự (02);
- Lưu AV – HS.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Bùi Hữu Nhân

